CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam (HNX: PGS)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	31,000 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-11.9%	-4.0%	-5.8%

ROE 2024: 11.5% | +/- YoY ▲ 1.0%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	1,557 tỷ VNĐ	▼ 153 ▼ 8.9%	▲ 82.0 ▲ 5.6%
LN gộp	247 tỷ VNĐ	▲ 13.0 ▲ 5.6%	▲ 19.0 ▲ 8.4%
LN thuần	34.9 tỷ VNĐ	▲ 12.3 ▲ 54.6%	▲ 1.10 ▲ 3.3%
LN sau thuế	29.2 tỷ VNĐ	▲ 10.8 ▲ 58.9%	▲ 0.70 ▲ 2.6%

	2024	YoY
DT thuần	6,439 tỷ VNĐ	▲ 762 ▲ 13.4%
LN gộp	944 tỷ VNĐ	▲ 59.0 ▲ 6.6%
LN thuần	141 tỷ VNĐ	
LN sau thuế	116 tỷ VNĐ	▲ 10.0 ▲ 9.2%

Kết quả kinh doanh

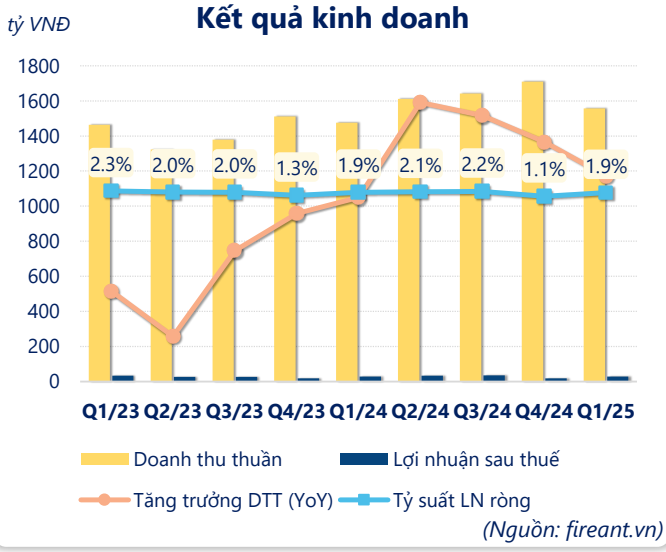

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

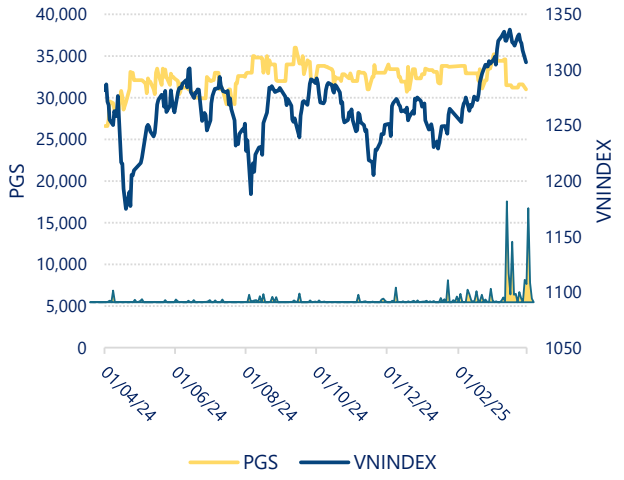

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam (HNX: PGS)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

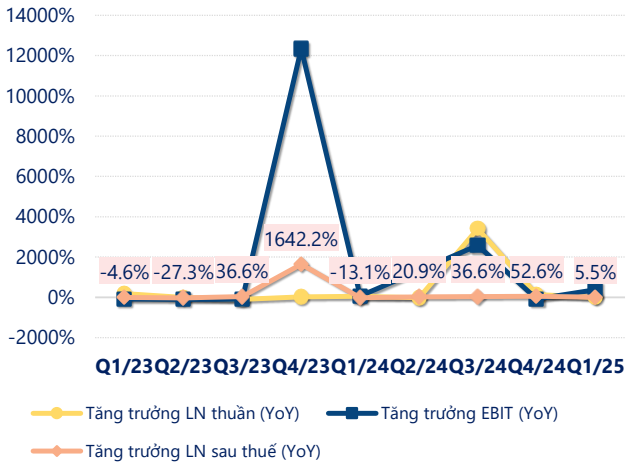

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

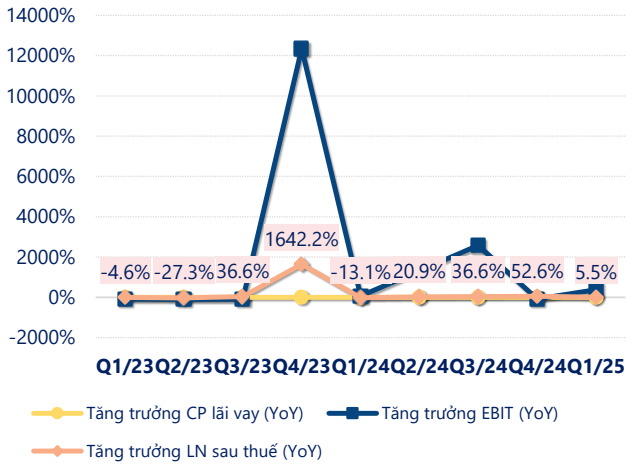

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

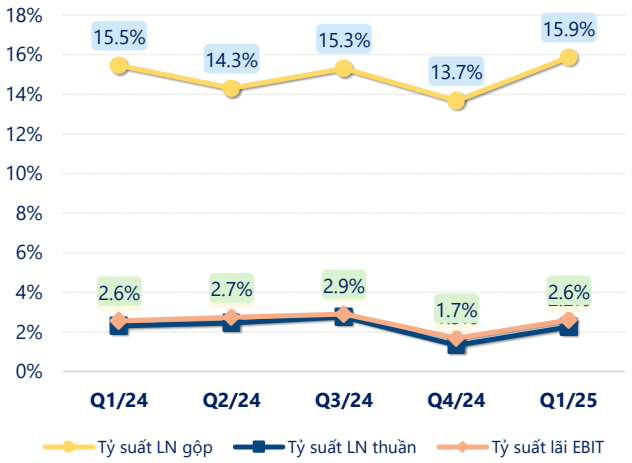

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

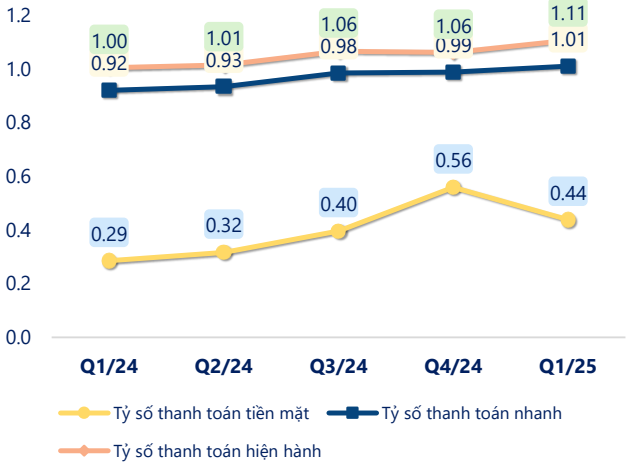

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

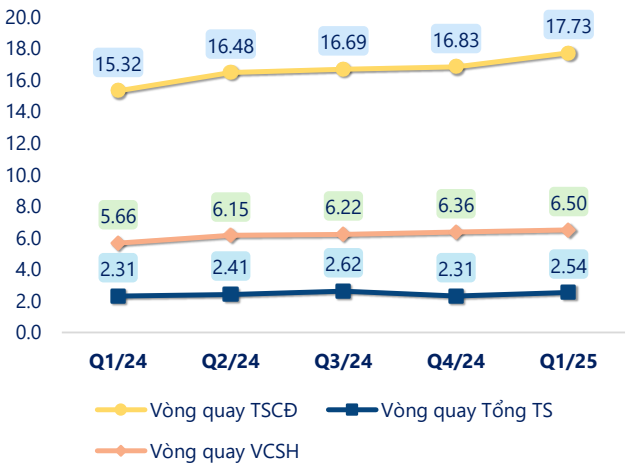

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

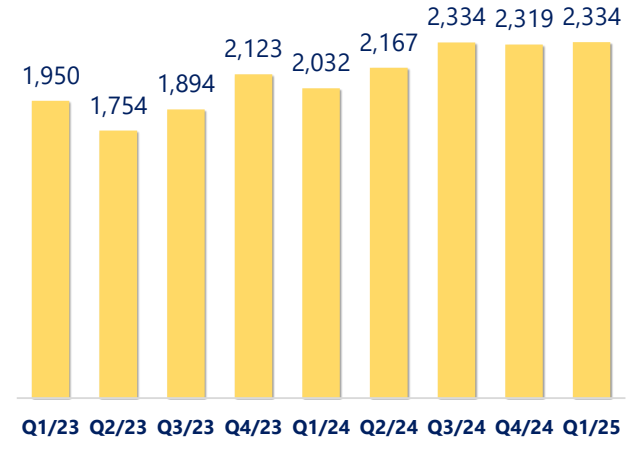

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam (HNX: PGS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,557**	**1,475**	**5.6%**	**6,439**	**5,677**	**13.4%**
Giá vốn hàng bán	1,310	1,247	5.0%	5,495	4,792	14.7%
Lợi nhuận gộp	247	228	8.4%	944	885	6.6%
Doanh thu HĐTC	6.09	2.52	142%	14.5	10.4	39.1%
Chi phí TC	3.73	2.07	80.3%	9.21	12.8	-28.2%
Chi phí lãi vay	3.70	2.07	78.7%	8.98	12.8	-29.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	191	171	11.8%	684	656	4.4%
Chi phí QLDN	**23.4**	**23.5**	**-0.2%**	**124**	**86.5**	**42.8%**
LN thuần từ HĐKD	34.9	33.8	3.3%	141	141	0.3%
Lợi nhuận khác	**1.74**	**1.87**	**-6.9%**	**7.93**	**5.07**	**56.3%**
LN trước thuế	36.7	35.7	2.7%	149	146	2.3%
Lợi nhuận sau thuế	**29.2**	**28.5**	**2.6%**	**116**	**106**	**9.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**29.2**	**28.5**	**2.6%**	**116**	**106**	**9.2%**

(Nguồn: fireant.vn)

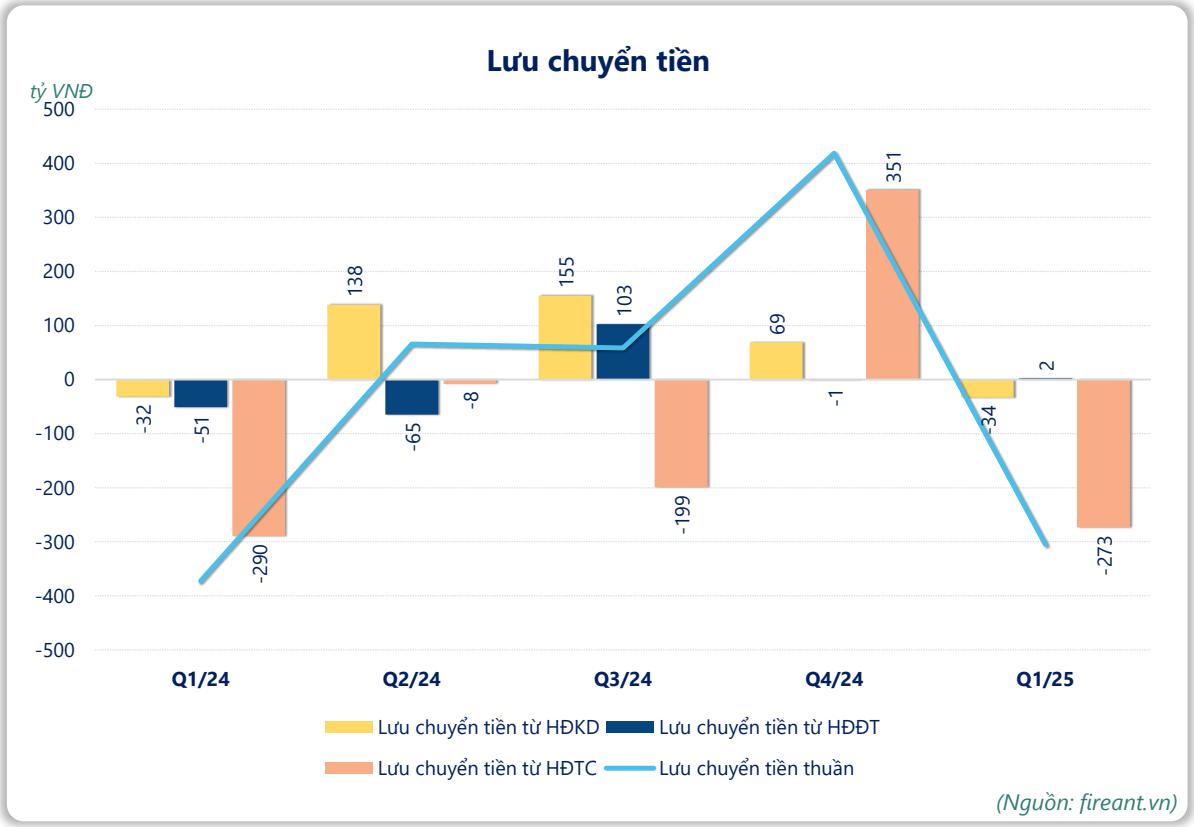

(Nguồn: fireant.vn)